

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 07-5-2025

V/v “Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ - TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Tuấn**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Công Gia** và ông **Lê Đình Khôi**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lý Thị Chuyên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa:
Bà **Trương Thị Liên** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, xét xử công khai vụ án thụ lý số 550/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2025/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2025; Thông báo thay đổi lịch xét xử số 07/TB-TA ngày 28 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị **Võ Thị Th** – sinh năm 1986

Nơi cư trú: ấp Phú Lợi, xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang

- Bị đơn: anh **Trần Nguyễn Huy L** – sinh năm 1986

Nơi cư trú: ấp Phú Cường, xã Phú Bình, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai

(chị Th có đơn xin xét xử vắng mặt, anh L vắng mặt không lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/7/2024, lời khai trong quá trình chuẩn bị xét xử nguyên đơn là chị **Võ Thị Th** trình bày:

Về hôn nhân: chị và anh **Nguyễn Huy L** sau thời gian tìm hiểu yêu thương thì tự nguyện tiến đến hôn nhân năm 2008, đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Bình và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 89 ngày 07/10/2008. Đời sống hôn nhân của vợ chồng chị hạnh phúc đến năm 2023 thì xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, xung đột, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng chị đã nhiều lần

nói chuyện đã hàn gắn nhưng không được. Từ năm 2024 cho đến nay chị và anh L đã không còn sống chung với nhau, không ai quan tâm đến ai. Nay không còn tình cảm yêu thương với anh L nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: bà và ông Anh 03 con chung là Trần Hoàng Thiện Đ, sinh ngày 31/8/2009; Trần Khánh H, sinh ngày 26/12/2013; Trần Khánh L, sinh ngày 01/01/2017. Khi ly hôn chị Th yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đức, đồng ý giao cháu Linh, cháu Huy cho anh L nuôi dưỡng, không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Trần Nguyễn Huy Long: Sau khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án đã tiến hành tổng đạt và niêm yết các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng anh L vẫn không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án tại các buổi làm việc, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nên Tòa án không thể tiến hành ghi nhận ý kiến của anh L.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; về quan hệ pháp luật, xác định tư cách pháp lý của đương sự, thẩm quyền thụ lý của Tòa án, thủ tục thu thập chứng cứ đúng quy định; quyết định đưa vụ án ra xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ, thủ tục cấp tổng đạt cho các đương sự đảm bảo theo quy định pháp luật. Các quyền nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo thực hiện. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tiến hành tố tụng đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật nên Viện kiểm sát không có ý kiến hay kiến nghị gì.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Th . Cho chị Võ Thị Th được ly hôn với anh Trần Nguyễn Huy Long.

- Về con chung: Giao con chung là Trần Hoàng Thiện Đ, sinh ngày 31/8/2009 cho chị Võ Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, giao các cháu Trần Khánh H, sinh ngày 26/12/2013; Trần Khánh L, sinh ngày 01/01/2017 cho anh L nuôi dưỡng, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản, nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có phát sinh tranh chấp.

- Về án phí: chị Võ Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm

tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết của Tòa án: bị đơn anh Trần Nguyễn Huy L cư trú tại huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: chị Th yêu cầu khởi kiện ly hôn với ông Anh, tranh chấp nuôi con chung nên xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về xác định tư cách đương sự: chị Võ Thị Th là nguyên đơn; anh Trần Nguyễn Huy L là bị đơn theo Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh L nhưng anh L vắng mặt mà không có lý do chính đáng; chị Th có đơn xin xét xử vắng mặt vì vậy Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về đường lối giải quyết vụ án:

[5.1] Về hôn nhân: chị Th , anh L tự nguyện đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn vào ngày 07/10/2008 tại Ủy ban nhân dân xã Phú Bình, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai. Vì vậy, hôn nhân giữa chị Th , anh L là hôn nhân hợp pháp được pháp luật ghi nhận và bảo vệ.

Đời sống hôn nhân của vợ chồng chị Th , anh L hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, tính cách không hợp nhau. Từ năm 2024 cho đến nay, chị Th , anh L đã không còn sống chung với nhau, vợ chồng không ai quan tâm đến ai, không còn thực hiện quyền và nghĩa vụ chung của vợ chồng. Từ những lý do nêu trên, xác định được chị Th , anh L trong quá trình sống chung đã không còn thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Vi phạm nghĩa vụ sống chung của vợ chồng được quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình; làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình thì yêu cầu ly hôn của chị Th đối với anh L là có cơ sở chấp nhận.

[5.2] Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Xét thấy từ khi chị Th , anh L không còn sống chung thì cháu Đức do chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, cháu Đức có nguyện vọng muốn sống chung với chị Th . Đối với các cháu H, L. Theo biên bản xác minh và lời khai của chị Th thể hiện các cháu Huy, Linh hiện nay do anh L trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Huy, Linh, các cháu được đi học và sống trong môi trường đảm bảo các điều kiện phát triển tốt về mọi mặt. Mặc dù Tòa án đã tiến hành biện pháp Th thập chứng cứ để lý ý kiến của anh L và nguyện vọng của các cháu Huy, Linh nhưng không được.

Vì vậy, căn cứ vào các Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình

năm 2014, giao cháu Trần Hoàng Thiện Đ, sinh ngày 31/8/2009 cho chị Võ Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, giao các cháu Trần Khánh H, sinh ngày 26/12/2013; Trần Khánh L, sinh ngày 01/01/2017 cho anh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Th, anh L có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[5.3] Về tài sản và nợ chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: chị Võ Thị Th phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 68, 147, 207, 220, 227, 228, 266, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Các Điều 85, 91, 92, 93 luật hôn nhân gia đình năm 2000;

Các Điều 19, 51, 53, 54, 56, 81, 82, 83, 84 và Điều 131 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức Th, miễn, giảm, Th nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Võ Thị Th. Chị Võ Thị Th được ly hôn với anh Trần Nguyễn Huy L.

Về con chung: giao cháu Trần Hoàng Thiện Đ, sinh ngày 31/8/2009 cho chị Võ Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng, giao các cháu Trần Khánh H, sinh ngày 26/12/2013; Trần Khánh L, sinh ngày 01/01/2017 cho anh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Th, anh L có quyền, nghĩa vụ trong việc đi lại thăm nom con, chăm sóc con chung không ai được cản trở quyền này. Vì quyền và lợi ích của con chung chưa thành niên, các bên được quyền thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản, nợ chung: Tòa án không xem xét, không giải quyết

- Về án phí: chị Võ Thị Th phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn. Được căn trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Th đã nộp theo biên lai số 0013669 ngày 19/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú. Chị Th đã nộp đủ án phí.

- Về quyền kháng cáo: các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền hoãn thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tân Phú;
- Chi cục THA huyện Tân Phú;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã Phú Bình (để ghi vào sổ hộ tịch ĐK ngày 07/10/2008)
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Tuấn

CÁC KHÔI VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Liễu Lê Đình Khôi

Trần Văn Tuấn